

Số: 85/BC-LHH

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả tư vấn, phản biện “Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025”

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 15/03/2021 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 24/UBND-KGVX ngày 05/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2022; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Hội đồng tư vấn, phản biện gồm các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương như: GS.VS. Trần Đình Long, Chủ tịch Hội giống cây trồng Việt Nam; GS.TS. Trần Đức Viên, nguyên Chủ tịch Hội đồng, Học viện Nông nghiệp Việt Nam; TS. Trần Văn Khởi, nguyên Giám đốc Trung tâm khuyến nông Quốc gia; TS. Nguyễn Tiến Định, Cục Kinh tế hợp tác, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và một số chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý trong tỉnh tham gia tư vấn, phản biện dự thảo “Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025” (gọi tắt là Nghị quyết), kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

#### I. NHẬN XÉT CHUNG

Dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022-2025 đã được chuẩn bị công phu, nghiêm túc; việc xây dựng Nghị quyết đã cơ bản bám sát định hướng theo Quyết định số 150/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết số 401-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

Tuy nhiên, Nghị quyết cần làm rõ tính cấp thiết và cụ thể hóa Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang theo Nghị quyết số 401-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; giai đoạn thực hiện Nghị quyết ngắn (2022-2025), nên cần xác định những nội dung trọng tâm; tránh dàn trải, tập trung tháo gỡ những nút thắt, điểm nghẽn trong phát triển nông nghiệp của tỉnh hiện nay.



## **II. Ý KIẾN TƯ VẤN, PHẢN BIỆN CỤ THỂ**

### **1. Về phần mở đầu và sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Cần làm rõ bối cảnh, tiềm năng, lợi thế, vai trò của nông nghiệp Bắc Giang, dự báo xu hướng phát triển giai đoạn tới và sự cần thiết ban hành Nghị quyết, nhằm cụ thể hóa Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 401-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đáp ứng mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về phát triển lĩnh vực nông nghiệp.

- Cần làm rõ những hạn chế, những nút thắt, điểm nghẽn trong phát triển nông nghiệp hiện nay, nhất là những hạn chế tồn tại trong thời gian dài như: khó khăn trong tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp hàng hóa, tập trung; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; vấn đề đổi mới trong tổ chức sản xuất..., chưa có giải pháp đột phá để khắc phục; nguyên nhân cần xác định những nguyên nhân chủ quan là chính; gắn với nguyên nhân nào thì đề xuất giải pháp giải quyết, tháo gỡ.

### **2. Về quan điểm**

Quan điểm cần bám sát theo Quyết định số 150/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, phải chuyển đổi từ tư duy phát triển sản xuất nông nghiệp sang tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp; phát triển nông nghiệp phải gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung theo hướng hiện đại, bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, lấy doanh nghiệp, hợp tác xã là trung tâm, cộng đồng dân cư và hộ nông dân là chủ thể.

### **3. Về Mục tiêu**

- Mục tiêu chung cần khái quát mục tiêu phát triển nông nghiệp của tỉnh cần đạt được đến 2025; nhấn mạnh mục tiêu sản xuất sản phẩm an toàn, thân thiện với môi trường; xây dựng thương hiệu sản phẩm cấp quốc gia; chú trọng mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, bảo vệ môi trường nông nghiệp, nông thôn.

- Mục tiêu cụ thể, xem xét tốc độ tăng trưởng GRDP ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 2,0-2,5%, thấp hơn so với



mục tiêu chung bình quân cả nước là 2,5-3%; trong khi Bắc Giang phấn đấu trở thành tỉnh trọng điểm nông nghiệp đứng đầu miền Bắc.

- Xem xét bổ sung một số chỉ tiêu cụ thể như: vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; tỷ lệ lao động nông nghiệp được đào tạo; thu nhập của cư dân nông thôn...

#### **4. Về nhiệm vụ và giải pháp**

- Giai đoạn thực hiện Nghị quyết ngắn, nên cần xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện; nghiên cứu bổ sung nội dung nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá như: xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, liên kết, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; ban hành các cơ chế, chính sách đột phá tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển nông nghiệp của tỉnh.

- Nhiệm vụ và giải pháp, cần sắp xếp theo thứ tự ưu tiên; tên nhiệm vụ, giải pháp cần có sự khái quát, ngắn gọn, thể hiện rõ định hướng lãnh đạo, chỉ đạo, nên sắp xếp lại thành các nhóm giải pháp như: (1) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; (2) Hoàn thiện và bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp; (3) Quy hoạch không gian phát triển, xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; (4) Tập trung phát triển, nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực, đặc trưng; (5) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong phát triển nông nghiệp; (6) Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất; (7) Đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp; (8) Quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước;

- Nghiên cứu, lồng ghép, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp về công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sản xuất nông nghiệp hàng hóa; tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế; đổi mới công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn....; chú trọng mở rộng phát triển thị trường tiêu thụ trong nước; xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, mô hình du lịch nông nghiệp để nhân rộng; liên kết 6 nhà trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; lấy doanh nghiệp, hợp tác xã làm hạt nhân, nông dân làm chủ thể, khoa học công nghệ là then chốt, kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất làm nền tảng.

### 5. Về tổ chức thực hiện

- Việc phân công tổ chức thực hiện chưa rõ, sắp xếp chưa hợp lý; đề nghị phân công rõ nhiệm vụ đối với các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết; bổ sung nhiệm vụ cho Đảng đoàn HĐND tỉnh trong ban hành các cơ chế, chính sách và giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp.

### III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Hội đồng tư vấn, phản biện, để hoàn thiện Nghị quyết, bảo đảm chất lượng và tính khả thi./.

#### Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (báo cáo)
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Trương Quang Hải**